

1. NHÁNH 1: DỰ ÁN: “SẮC MÀU ĐẠI DƯƠNG”

Thứ hai, ngày 6 tháng 4 năm 2026

HD STEAM: Khám phá điều kỳ diệu của nước (5^E)

Lĩnh vực phát triển: Nhận thức

1. Mục đích – yêu cầu

Kiến thức:

- Trẻ biết được một số đặc điểm, tính chất của nước: trong suốt không màu, không mùi, không vị, thể lỏng, nước bốc hơi.(S)
- Trẻ biết được vật nổi khi khối lượng của nó nhẹ hơn so với lượng nước mà nó chiếm chỗ. (S)
- Trẻ biết được khi cho vật vào nước có muối thì vật sẽ chìm. (S)

Kỹ năng:

- Biết sử dụng công cụ, dụng cụ trong quá trình khám phá.(E)
- Trẻ được rèn luyện kỹ năng: quan sát, ghi chép, phân tích, tổng hợp.(T)
- Nhận ra vật thả vào cốc nước sẽ nổi hay chìm.(T)

Thái độ:

- Tích cực, vui vẻ tham gia hoạt động.(A)
- Trẻ biết giao lưu, hợp tác nhóm và chia sẻ kinh nghiệm khi thực hiện.(A)

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

Giáo viên:

- 1 cốc nước nóng khoảng 70 độ C đang bốc hơi.
- Một số đồ dùng khám phá: Ống bóp nhỏ nước, đèn pin, ca cốc, lọ trong suốt có hình dạng khác nhau, muối, đồ chơi nhỏ để thả vào nước chìm, nổi.
- Thiết bị đo nhiệt độ nước.
- Bài hát: Rain drops
- Video: Bạn toán học đi đâu

Trẻ:

- Phiếu khám phá nước bằng các giác quan.
- Phiếu ghi chép cách để tạo ra 1 cốc nước giải khát
- Đá viên
- Một số loại quả để tạo màu, tạo mùi (chanh, cam, chanh dây, dứa...)
- Một số loại gia vị để tạo vị (muối, đường).
- Nước lọc đủ cho cả lớp. Cốc đủ cho số trẻ.

3. Tiến hành hoạt động:

*** E1: Khởi gợi/Gắn kết:**

- Cho trẻ hát và vận động theo bài “Rain drops”
- Cho trẻ xem video: Bạn toán học chọn loại nước nào để uống(Tình huống: Bạn toán học đi lấy nước uống, sờ vào cốc nước nhưng cốc nước nóng nên không uống được. Bạn toán học đang khát nước mà chỉ có nước nóng. Các bạn có cách nào chỉ cho bạn toán học làm cách nào để cốc nước nóng biến thành cốc nước nguội!)
- Cô mang ra cốc nước nóng 70 độ C(có bốc hơi).
- ĐT:+ Các con ơi đây là cốc nước gì? Vì sao con biết đây là cốc nước nóng?
 - + Theo các con đoán nhiệt độ của cốc nước này là bao nhiêu?
 - + Theo con bao nhiêu lâu thì cốc nước sẽ nguội?
 - + Làm thế nào để biến cốc nước nóng này thành cốc nước nguội uống được?
 - + Làm sao để biến cốc nước nóng này thành cốc nước mát giải khát có mùi và có vị thật là ngon nhỉ?

*** E2, E3: Khám phá + Chia sẻ**

- Chia trẻ thành 6 nhóm (6 -7 trẻ 1 nhóm ngồi chung 1 bàn).
- => Hỏi lại nhiệm vụ thực hiện: Nhiệm vụ của các con hôm nay là gì?
- Cho đại diện mỗi nhóm lên lấy đồ dùng (Phiếu khám phá nước bằng các giác quan, bút).
- => Cô mang cốc nước nóng ra cho trẻ.
- Cô nhắc lại nhiệm vụ: Trong 10 phút các nhóm hãy khám phá xem: Nước có màu gì? Nước có mùi gì? Nước có vị gì? Nước có hình dạng gì? Làm thế nào để biến cốc nước nóng này thành cốc nước nguội?
- => Cho trẻ trao đổi, bàn bạc, thảo luận và ghi kết quả vào phiếu ghi chép
- Cho từng nhóm chia sẻ kết quả về màu sắc, mùi, vị, cốc nước có hình dạng gì? làm cách nào để nước nguội.... qua bảng khám phá nước bằng các giác quan.

				
Ngửi	Nếm	Nghe	Sờ	Nhìn

- Có ai có hỏi gì về cách làm của nhóm bạn không?

- Nếu đổ cốc nước này vào cái 1 cái chai, 1 cái lọ, 1 cái ly....thì nước sẽ có hình dạng gì?




=> Cho trẻ thử nghiệm đổ nước vào chai, lọ, ly và nói kết quả.

- Giữ nguyên nhóm đã chia. Cô phát cho mỗi nhóm 1 bảng ghi chép.

* Yêu cầu: Các con hãy cùng thảo luận ghi chép cách để tạo ra 1 cốc nước mát, có mùi và có vị:

- ĐT: + Nhóm con dùng nguyên liệu gì để tạo màu, tạo mùi, tạo vị cho cốc nước?

- Cho từng nhóm chia sẻ về cách chọn nguyên liệu và cách làm qua bảng cách để tạo ra 1 cốc nước mát, có mùi và có vị

Yêu cầu	Giải pháp
Mùi 	
Vị 	
Mát 	

- Có ai có hỏi gì về cách làm của nhóm bạn không?

E4: Củng cố/Mở rộng: (HDC)

- Pha chế nước giải khát

- Chia trẻ về 6 nhóm, nhóm trưởng lên lấy đồ gồm có:

+ Một số loại quả để tạo màu, tạo mùi (chanh, cam, chanh dây, dứa...)

+ Một số loại gia vị để tạo vị (muối, đường).

+ Nước lọc đủ cho cả lớp. Cốc đủ cho số trẻ.

+ Đá viên

- Cho trẻ làm (Trong quá trình trẻ làm cô khơi gợi, hỏi ý tưởng, cách làm để hướng cách giải quyết)

E5: Đánh giá (HDC)

- Hoạt động hôm nay con thấy các bạn trong nhóm học bài như thế nào?

- Bạn nào trong nhóm tích cực nhất?

- Con có góp ý gì cho bạn?

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:

+ *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Một số trẻ nói ngọng

+ *Phương án giải quyết:* Giáo viên cho trẻ cho trẻ nói chậm, rõ lời

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....

Thứ ba, ngày 7 tháng 4 năm 2026

Tên hoạt động học: Tập đóng kịch “Bảo vệ đại dương xanh”

Lĩnh vực phát triển: Ngôn ngữ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ ghi nhớ và khắc sâu nội dung câu chuyện “Bảo vệ đại dương xanh”
- Trẻ biết đóng kịch theo nội dung câu chuyện “Bảo vệ đại dương xanh”
- Trẻ thể hiện được giọng điệu, cử chỉ của các nhân vật trong truyện:
 - + Cá Sấu :giọng nói chậm rãi, dáng vẻ oai phong.
 - + Tôm hùm: Giọng nói nhẹ nhàng, hiền từ.
 - + Bác Sam: Giọng nhẹ nhàng, dịu dàng.
 - + Nàng tiên: Giọng hồn nhiên, nhí nhảnh.
- Rèn cho trẻ biết thể hiện ngữ điệu giọng, lời nói, hành động, cảm xúc phù hợp với nhân vật.
- Rèn ngôn ngữ mạch lạc, rõ ràng cho trẻ.
- Trẻ hứng thú khi tham gia vào hoạt động
- Giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ môi trường.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Câu chuyện sáng tạo mẫu của cô
- Nhạc không lời
- Các con rối làm bằng đồ dùng tái chế, rối tay, rối dẹt, rối que: Cá, tôm, cua, sao biển, bạch tuộc, sam, ngao, tu hài
- Sân khấu không gian biển, sa bàn cảnh biển
- Mũ và trang phục của nhân vật

3. Tiến hành hoạt động:

* Ôn định tổ chức : Trò chơi tôm cua cá

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi : Tôm – cua – cá

- Cách chơi: Cả lớp đứng tạo thành vòng tròn, 2 bàn tay chập vào nhau để ra trước, 2 tay di chuyển lên trên rồi lại xuống dưới theo lời bài hát (con cá vàng bơi là con cá vàng bơi, nó bơi lên trên rồi lại bơi xuống dưới, con tôm búng càng là con tôm búng càng (ở câu hát này 2 tay tách ra và làm động tác tôm búng càng), con cua bò ngang là con cua bò ngang, nó bò sang trái rồi lại bò sang phải (ở câu hát này 2 tay đưa lên 2 nách và làm động tác con cua bò, 2 chân di chuyển sang 2 bên theo lời bài hát) bạn nào không ngoan thì con của nó cắn (kết thúc câu hát trẻ dùng 2 tay cắt vào các bạn bên cạnh).

- Trò chơi nói về các con vật gì?

- Các con vật đó sống ở đâu?

- Kể tên các con vật sống dưới biển mà con biết?

- Quan sát trên sa bàn rồi của cô có gì?

- Có nhận xét gì về các đồ chơi, đồ vật trên sa bàn?

- Cô chính xác lại : Trên sa bàn có cá xấu, nàng tiên cá, sam biển, tu hài biển, cua biển, tôm hùm,... Từ các con vật này cô chọt nghĩ ra 1 câu chuyện.

a. Hoạt động 1: Kể chuyện cho trẻ nghe

* *Cô kể chuyện sáng tạo trẻ nghe:* Vào một buổi sáng sớm tinh mơ, mặt trời vừa nhô lên khỏi mặt nước, những ánh nắng đầu tiên lóng lánh theo làn sóng. Nàng tiên cá đang bơi lượn nhảy múa đùa giỡn cùng sóng biển, nàng giật mình khi từ phía sau lưng có một vật thể gì đó rất lạ và đen sạm, nàng chọt nghĩ: Ôi hình như là cá Sấu, nàng sợ quá quẫy đuôi bơi nhanh, nhưng vừa định vọt bơi đi thì bỗng nghe thấy tiếng kêu : Cứu tôi với! Cứu tôi với, nàng tiên cá liền ngoảnh lại bơi gần tới thì nhận ra đúng là anh Cá Sấu, nàng sợ quá lại quay đầu bơi đi nhanh nhưng vẫn nghe thấy tiếng anh Cá Sấu kêu thảm thiết: Cứu tôi với! Cứu tôi với! Đừng đi nàng tiên cá ơi! Nàng tiên cá bình tĩnh lấy lại tinh thần rồi mon men bơi tới gần anh Cá Sấu, Nàng thấy miệng và vây của anh Cá Sấu nhiều màu sắc đến kỳ lạ, màu xanh, đỏ, vàng, đen lẫn lộn quấn vào nhau thành một búi to mắc vào vây và răng của anh, Nàng Tiên Cá hỏi: Anh bị làm sao thế!

Cá Sấu đáp: Tôi tưởng đây là sinh vật ăn được nên đã ăn nhưng nó dai và có mùi thối sợ lắm, giờ nó dính vào vây và răng của tôi không lấy ra được Cá giúp tôi với. Nàng tiên cá nhẹ nhàng giúp anh Cá Sấu loại bỏ đám sinh vật lạ đó ra khỏi vây và răng, đúng lúc này, cá

bóng, sam biển, tôm hùm,... cũng vừa bơi tới. Bác Sam biển nói: Đó là những rác thải mà con người đã vứt xuống đại dương của chúng ta, môi trường sống của chúng ta đang gặp nguy hiểm. Chúng ta cần lên tiếng.

Lúc này Tôm hùm lên tiếng: Nhưng làm cách nào thưa bác!

Bác Sam đáp: Chúng ta hãy tập hợp đoàn kết lại, bơi theo sóng biển và đẩy các vật thể lạ sát vào bờ để con người nhìn thấy và vớt chúng lên. Tất cả đồng thanh : Bác Sam hay quá ! chúng ta hãy làm ngay thôi ! Nói rồi tất cả các loài sinh vật biển : tôm , cua, cá, tu hải, ngao,...Hợp sức lại và làm theo bác Sam. Câu chuyện cô kể đến đây là hết rồi.

* Đàm thoại :

+ Trong chuyện cô vừa kể có những nhân vật nào?

+ Ai đã cứu Nàng Tiên Cá?

+ Anh Cá Sấu bị làm sao?

+ Nàng Tiên Cá đã làm gì giúp Cá Sấu?

+ Vật thể lạ mắc vào răng và vây Cá Sấu là gì?

+ Bác Sam đã đưa ra ý tưởng gì?

+ Thấy vậy, Bác Sam đã nói gì với các bạn?

+ Cô giáo dạy : Chúng ta hãy giữ gìn vệ sinh ở mọi lúc mọi nơi, làm sạch môi trường biển để bảo vệ các loài sinh vật biển.

+ Con sẽ đặt tên cho câu chuyện của cô là gì?

- Cô sẽ đặt tên cho câu chuyện của mình là: Bảo vệ đại dương xanh

* Từ những con vật này, bạn nào có thể nghĩ nhanh ra nội dung câu chuyện khác câu chuyện cô vừa kể nào ?(Cho 1 trẻ lên tự kể)

b. Hoạt động 2 :Dạy trẻ đóng kịch

- Trong câu chuyện có nhân vật: Bác Sam, Nàng tiên, Cá Sấu, Tôm hùm

- Giọng của bạn Cá Sấu như thế nào?

- Ai thể hiện được giọng của bạn Cá Sấu?

- Giọng của nàng tiên như thế nào?

- Ai thể hiện được giọng của nàng tiên?

- Phong thái của Tôm hùm như thế nào?
- Cử chỉ của Bác Sam như thế nào?
- Cô là người dẫn truyện, trẻ đóng vai các nhân vật.
- + Lần 1: Cô dẫn truyện, trẻ đóng nhân vật theo tổ.
- + Lần 2: Cho nhóm trẻ đóng kịch
- Cô quan sát, hướng dẫn, giúp đỡ trẻ trong các lời thoại.
- Cô động viên, khuyến khích trẻ.
- * Kết thúc tiết học: Cô và trẻ hát bài “Bé yêu biển lắm”

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:

- + *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Một số trẻ chưa thể hiện được hết lời thoại của nhân vật, còn lúng túng.
- + *Phương án giải quyết:* Giáo viên động viên, hướng dẫn giúp đỡ trẻ để trẻ tự tin nhập vai nhân vật.

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ tư, ngày 8 tháng 4 năm 2026

Tên hoạt động học: VĐCB: Chạy đổi hướng theo hiệu lệnh

TCVĐ: Chuyển nước

Lĩnh vực phát triển: Thể chất

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết thực hiện bài tập vận động chạy thay đổi hướng theo hiệu lệnh
- Phát triển tố chất khéo léo cho trẻ
- Phát triển cơ chân cho trẻ
- Phát triển cơ bắp, rèn luyện sự nhanh nhẹn, khéo léo.
- Rèn kỹ năng tập đúng đều các động tác của bài tập phát triển chung
- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động , biết cách chơi trò chơi
- Giáo dục trẻ tính siêng năng chăm chỉ.
- Trẻ tập trung chú ý, có tinh thần tập thể, kỉ luật trong luyện tập và phối hợp tốt với các bạn trong trò chơi

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Sàn tập sạch, phẳng, an toàn cho trẻ
- Vạch xuất phát, sắc xô, cốc, chai, phễu
- Nhạc bài hát: Hạt mưa xinh, nhạc khởi động" Rain, rain, go away", hồi tĩnh "How's the weather?"

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Khởi động

- Cô cho trẻ khởi động theo nhạc (hiệu lệnh) với đội hình vòng tròn làm đoàn tàu lên dốc, xuống dốc, đoàn tàu chạy nhanh, chạy chậm. Cho trẻ cho trẻ chuyển về đội hình 3 hàng ngang tập bài tập phát triển chung

b. Hoạt động 2: Trọng động

* **TBPTC:** Tập theo nhạc bài hát “Hạt mưa xinh”.

- + Tay: Hai tay giang ngang gập khuỷu tay, ngón tay chạm vai (Tập 2l x 8n)
- + Bụng: Hai tay lên cao, cúi người tay chạm mũi chân (Tập 2l x 8n)
- + Chân: Đá từng chân về phía trước, 2 tay chống hông. (Tập 4l x 8n) (ĐTNM)
- + Bật: Bật chụm tách chân, tay giang ngang (Tập 2l x 8n)

* **VĐCB: Đi chạy đổi hướng theo hiệu lệnh**

- Cho trẻ chuyển về đội hình 2 hàng ngang
- Hỏi trẻ chân có thể làm được những việc gì? Cho trẻ trải nghiệm: đi nhẹ nhàng, bật nhảy, chạy tại chỗ...
- Cô giới thiệu VĐCB “Đi chạy đổi hướng theo hiệu lệnh”
- Cô thực hiện mẫu lần 1: Không phân tích.
- Cô thực hiện mẫu lần 2: Kết hợp phân tích: TTCB: Đứng chân trước, chân sau. Khi có hiệu lệnh chạy đánh tay nhịp nhàng, đi, chạy nhanh chậm, bên phải, bên trái theo hiệu lệnh của cô.
- Cho 2 trẻ lên thực hiện. Cho trẻ tự nhận xét.
- Cô chốt lại: rõ chậm động tác
- + **Lần 1:** Cô cho lần lượt từng trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của mình. (Trong quá trình trẻ tập cô bao quát, sửa sai, động viên khuyến khích trẻ tập)
- + **Lần 2:** Cho 2 đội thi đua với nhau.(Cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- Hỏi trẻ lại tên vận động .
- Giáo dục trẻ siêng năng tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh....

* **Trò chơi vận động: Chuyển nước**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi:
- Cách chơi: Bạn đầu tiên trong mỗi đội sẽ múc nước bằng cốc nhỏ sau đó chạy đến địa điểm đặt chai nước và đổ vào chai qua phễu. Sau khi bạn đầu tiên hoàn thành và chạy về cuối hàng, bạn khác của nhóm tiếp tục đến thời gian là một bản nhạc.

- Luật chơi: Đội nào được nhiều hơn sẽ giành chiến thắng.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần
- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh xung quanh lớp theo nhạc 2-3 vòng.
- Kết thúc tiết học.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:

- + *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Một số trẻ chưa chú ý khi cô đưa ra hiệu lệnh
- + *Phương án giải quyết:* Giáo viên nhẹ nhàng nhắc nhở trẻ để trẻ thực hiện đúng yêu cầu.

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

(Thời gian 30-35p)

a. Hoạt động 1: Hỏi xác định vấn đề (Thời gian: 5 p)

- Tạo bối cảnh: “Một ngày đẹp trời, Bon được ba mẹ đưa đi cắm trại cùng các cô bác. Bon vui lắm. Bon chuẩn bị các thứ đồ ăn vặt, đồ chơi mà mình yêu thích. Khi đi đến nơi, Bon rất ngạc nhiên vì đó là một khu rừng không lồ. Cả nhà cùng dạo mãi đi ngắm xung quanh, lúc nhìn lại thì đã bị lạc mất rồi. Trời tối dần mọi người trong nhà Bon thì vừa đói vừa khát. Đồ ăn thì có rồi mà nước dùng thì không có. Xung quanh chỉ có 1 vũng nước toàn đất, sỏi và cát. Nếu các con là bạn Bon, các con sẽ làm gì?”

+ Hỏi trẻ: Theo các con có cách nào biến nước đục thành nước trong để sử dụng trong sinh hoạt hàng ngày?

- Thảo luận tiêu chí cần đạt được của sản phẩm:

- Đứng và đựng được nước
- Đầy đủ nguyên liệu theo bản thiết kế
- Lọc được nước đục thành nước trong

=> Giới thiệu tên của hoạt động thiết kế kỹ thuật “Chế tạo bình lọc nước”.

b. Hoạt động 2: Tưởng tượng (Thời gian: 10 p)

- Khảo sát sự hiểu biết của trẻ về cấu tạo bình lọc nước, sau đó đưa ra giải pháp lựa chọn:

+ Các con biết gì về bình lọc nước? Vì sao bình lại lọc được nước? Nước sau khi được lọc sẽ như thế nào so với nước ban đầu?

=> Cô cho trẻ xem video về một số loại bình lọc nước tự làm.

c. Hoạt động 3: Lên kế hoạch (Thời gian: 20p)

* *Vẽ thiết kế:*

+ Cô hỏi trẻ ý tưởng: Các con sẽ thiết kế bình lọc nước như thế nào? (kiểu dáng, hình dạng, cấu tạo, kích thước chiều cao bao nhiêu);

+ Các con trí bình như thế nào?

- Trẻ về nhóm vẽ thiết kế bình lọc nước trên giấy A3. (Giáo viên quay lại toàn bộ quá trình trẻ lên ý tưởng và vẽ bản thiết kế. Chụp lại bản thiết kế của từng nhóm)

- Các thành viên trong nhóm thảo luận đưa ra ý kiến thiết kế bình lọc nước.

*** Chuẩn bị nguyên liệu:**

- Hỏi trẻ ý tưởng sử dụng nguyên vật liệu để chế tạo:

+ Làm vỏ bình lọc nước bằng nguyên liệu gì?

+ Sử dụng những nguyên liệu gì để làm lõi bình lọc?

+ Theo các con mỗi nguyên liệu cần bao nhiêu để đủ cho 1 lõi lọc?

+ Các con sẽ sắp xếp các NVL đó như thế nào? Làm gì để nước chảy từ bình lọc xuống bình chứa?

- Yêu cầu trẻ ghi chú nguyên học liệu mà nhóm lựa chọn vào bản vẽ.

- Thảo luận phân công các thành viên trong nhóm cùng chuẩn bị NHL theo kế hoạch của nhóm. (Bảng tích chọn)

Thứ năm, ngày 9 tháng 4 năm 2026

Tên hoạt động học: Tách, gộp nhóm có 10 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau
Lĩnh vực phát triển: Nhận Thức

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết tách - gộp nhóm có 10 đối tượng theo các cách khác nhau
- Biết đặt số tương ứng cho mỗi nhóm
- Trẻ làm quen với việc giải bài toán đơn giản về thêm, bớt trên các đối tượng cụ thể.
- Rèn kỹ năng nhận biết, kỹ năng đếm, tách nhóm, gộp nhóm.
- Luyện kỹ năng ghi nhớ có chủ định cho trẻ., phát triển ngôn ngữ, tư duy cho trẻ
- Rèn trẻ kỹ năng chia đối tượng so với bản thân mình và chia với đối tượng khác.
- Cùng cố được nhóm có 10 đối tượng. nhận biết các số từ 1 đến 10
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động và hợp tác tốt với bạn trong khi chơi.
- Yêu thích vẻ đẹp của thiên nhiên, đoàn kết với bạn bè.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Bài giảng Powerpoint.
- Mỗi trẻ 10 hạt gạo, 10 bông hoa, thẻ số từ 1-10
- 3 hộp bút màu, 3 tranh vẽ hoa, lá, quả.

3. Tiến hành hoạt động:

***Ôn định tổ chức:**

- Cô đọc câu đố về hoa cho trẻ đoán
- Xung quanh lớp mình có rất nhiều các loại hoa, quả, bánh bạn nào giỏi lên lấy cho cô 10 quả (hoa, bánh..)
- Cô mời 5-7 trẻ lên lấy sau đó cùng các trẻ khác đếm kết quả.

- Vừa rồi các con chơi rất giỏi Cô còn tặng thêm mỗi bạn một rổ đồ dùng các con lấy và về chỗ của mình nào.

a. Hoạt động 1: Gộp, tách trong phạm vi 10

+ Tách gộp theo ý thích:

- Chúng mình xem trong rổ có gì có thể đem gieo trồng được nào?
- Các con hãy cầm tất cả hạt gấc lên tay đếm xem có bao nhiêu hạt gấc?
- Chúng mình cùng chia hạt gấc ra hai tay nào
- Đoán xem mỗi tay cô có mấy hạt?
- Khi cô gộp lại cô có mấy hạt?
- Cô và trẻ cùng đoán, kiểm tra kết quả của cô và của bạn.

** Chú ý: sau khi cho trẻ tách gộp cô củng cố trên máy tính cho trẻ*

** 10 hạt gấc tách và gộp được nhiều cách khác nhau nhưng để nhớ kỹ 10 đối tượng có mấy cách tách gộp cô cháu mình cùng khám phá nhé.*

- Giờ chúng ta cất những hạt gấc vào rổ nào.

+ Tách gộp theo yêu cầu

** Cách 1: Tách gộp 1 và 9*

- Hỏi trẻ trong rổ có con gì?
- Yêu cầu trẻ lấy tất cả số hoa ra vừa xếp vừa đếm. (Trẻ xếp tất cả 10 bông hoa từ trái sang phải)
- Yêu cầu trẻ gắn số tương ứng (số 10)
- 10 bông hoa cô bớt 1 bông hoa xuống hàng dưới cô còn mấy bông hoa?(kiểm tra số bông hoa còn lại)
- Cho trẻ chọn thẻ số tương ứng cho mỗi nhóm
- Cô đố các con nếu cô thêm một bông hoa vào nhóm có 9 bông hoa cô sẽ có mấy con gà?(chọn thẻ số tương ứng)

** Cô chốt lại 10 bông hoa bớt 1 bông hoa còn 9 bông hoa, 9 bông hoa thêm 1 bông hoa là 10 bông hoa (giống với số lượng ban đầu)*

- Cách 2: Tách, gộp 2 và 8
- Cách 3: Tách gộp 3 và 7
- Cách 4: Tách, gộp 4 và 6
- Cách 5: Tách, gộp 5 và 5
- Cô làm tương tự như trên
- Hỏi lại các cách tách, gộp nhóm 10 đối tượng (3-4 trẻ)
- * **Cô và trẻ chốt lại 10 đối tượng có 5 cách tách, gộp đó là**

- Cách 1: tách, gộp 1 với 9
- Cách 2: Tách, gộp 2 và 8
- Cách 3: Tách gộp 3 và 7
- Cách 4: Tách, gộp 4 và 6
- Cách 5: Tách, gộp 5 và 5

b. Hoạt động 2: Luyện tập củng cố kiến thức.

*Trò chơi 1: Đồng đội chung sức

- Cách chơi : cô cho trẻ tạo thành 3 nhóm chơi cô có 5 bức tranh A0 trong đó có các hình lá, quả, hoa, các con sẽ hội ý với nhau dùng bút gạch chéo chia nhóm đối tượng cùng loại thành hai phần khác nhau sao cho đủ 5 cách tách sau đó mỗi từng nhóm với số tương ứng, đếm cả hai nhóm vừa tách xem tất cả có bao nhiêu đối tượng tô màu vào ô chữ số tương ứng
- Luật chơi: Đội nào có nhiều kết quả chính xác đội đó dành chiến thắng
- Thời gian chơi là bản nhạc sau đó cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả

*Trò chơi2: “Ai giỏi nhất”

- Cô giới thiệu trò chơi.
- Cách chơi: Trên màn hình máy tính cô có các hình ảnh một số bánh, hoa, chúng mình sẽ lên làm theo theo yêu cầu (tách hoặc gộp)
- Luật chơi: Bạn nào tách chưa đúng sẽ phải hát một bài

- Cô gọi trẻ lên chơi sau đó cùng cô kiểm tra kết quả.

*Kết thúc: Cho trẻ ra sân chơi

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:

+ *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Các đội đều có kết quả đúng

+ *Phương án giải quyết:* Giáo viên tổ chức thêm 1 lượt chơi, đội nào trả lời nhanh nhất đội đó dành chiến thắng

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....

Thứ sáu, ngày 10 tháng 4 năm 2026

Tên hoạt động học: HĐ STEAM: Làm sa bàn “Đại dương xanh”

Lĩnh vực phát triển: Thẩm mỹ

1. Mục đích – yêu cầu:

- **S - Science- Khoa học:** Trẻ biết đặc điểm, các con vật sống ở đại dương. Trẻ biết nhận xét về sa bàn, biết sắp xếp mô hình cân đối.
- **T – Techonology – Công nghệ:** Trẻ sử dụng kéo, keo, vỏ ốc, vỏ ngao, bìa cát tông, đất nặn, giấy các loại nguyên liệu để làm sa bàn 3D đại dương xanh, phát triển kỹ năng sử lý và kết nối các vật liệu với nhau.
- **E – Engineering – Kỹ thuật:** Trẻ biết sử dụng các kỹ năng cắt, tô, dán, gắn dính một cách gọn gàng để tạo thành sa bàn 3D theo bố cục cân đối, đẹp.
- **A – Art – Nghệ thuật:** Trẻ phối hợp các màu sắc khác nhau, sắp xếp bố cục hài hòa cân đối để tạo được sa bàn đẹp mắt, sáng tạo. Lây, cắt đồ dùng đúng nơi quy định, theo thứ tự, không xô đẩy nhau. Trẻ biết yêu quý sản phẩm của mình và của bạn.
- **M – Math – Toán học:** Nhận biết và phân biệt các hình dạng, màu sắc các con vật, rong rêu, kích thước của các nguyên vật liệu làm sa bàn.
- **Ngôn ngữ:** Kỹ năng thuyết trình
- **Phát triển khả năng cảm xúc và xã hội:** Biết chia sẻ, thảo luận.
- **Các kỹ năng trong thế kỷ 21:**
 - + Kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
 - + Kỹ năng tư duy, suy đoán.

2. Chuẩn bị:

- Máy tính, bảng để trẻ vẽ thiết kế, giáo án powerpoint
- Nhạc chủ đề động vật, nhạc bài babyshack

- Bảng, bóng kính, giá để bảng, giấy màu, keo dán, màu nước, ốc, sò, kéo, bìa cát tông, màu, giấy màu, đất nặn, thùng xốp, khăn lau, mắt giả, cát, sỏi các màu, đèn, băng dính, keo nền, bút màu.

3. Tiến hành:

B1. Hỏi, gây hứng thú

- Cho trẻ vận động bài “ Baby shack”

- Hỏi trẻ:

+ Trong bài hát có con vật gì? Sống ở đâu?

+ Tạo tình huống để vào bài dạy: Làm sa bàn 3D đại dương xanh để cho buổi triển lãm đại dương xanh Cát Bà.

B2+ 3: Tưởng tượng+Thiết kế

- Cô cho trẻ xem lại video bài học trước và bản thiết kế của nhóm mình.

- Mời nhóm trưởng lên chia sẻ ý tưởng.

- Hỏi trẻ:

+ Với ý tưởng trên các con sẽ làm bằng nguyên liệu gì?

+ Con gắn kết các nguyên liệu với nhau bằng gì?

+ Sa bàn đạt được tiêu chí nào?

- Trẻ lắng nghe góp ý từ cô và các nhóm.

B4: Chế tạo

- Trẻ về nhóm thực hiện ý tưởng của mình

- Trong quá trình trẻ thực hiện cô bao quát chung và giúp trẻ khi cần thiết.

- Đối với trẻ yếu: cô động viên giúp đỡ trẻ để trẻ hoàn thành sản phẩm của nhóm mình.

B5: Đánh giá/ cải tiến+ kết thúc

- Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.
- Nhóm trưởng lên trình bày sa bàn của mình? (Đặt tên sa bàn của nhóm)

- Hỏi trẻ:

- + Sa bàn của các con làm có giống bản thiết kế không?
- + Nhóm con thiết kế như thế nào?
- + Con có muốn bổ sung thêm gì cho sa bàn của mình không?
- + Nếu chỉnh sửa thì lần sau con sẽ sửa gì?

Cô nhận xét chung, động viên khen ngợi trẻ.

* Kết thúc: Cho trẻ chụp ảnh lưu niệm tại “ Triễn lãm đại dương xanh”

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:

- + *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Không có
- + *Phương án giải quyết:* Không có

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....

DUYỆT KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

Nhánh 1. Dự án: “Sắc màu Đại dương”

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 06/4/2026 đến ngày 10/4/2026

NGƯỜI THỰC HIỆN



Vũ Thị Hồng Nhung

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**



Trần Thị Anh

**BAN GIÁM HIỆU KÝ DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Đỗ Thị Thùy Linh